

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN N
TỈNH NINH BÌNH**

Số: 184/2017/QĐST-HNGĐ

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

N, ngày 21 tháng 11 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 230/2017/TLST-HN&GĐ ngày 10 tháng 10 năm 2017, giữa:

- Nguyên đơn: anh Đinh Văn T, sinh năm 1980; Địa chỉ: thôn P, xã Đ, huyện N, tỉnh Ninh Bình;

- Bị đơn: chị Đinh Thị V, sinh năm 1982; Địa chỉ: thôn P, xã Đ, huyện N, tỉnh Ninh Bình.

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dụng: các điều 55, 59, 81, 82, 83 và 84 của Luật hôn nhân và gia đình; Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật dân sự; Điều 24, khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 11 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13/11/2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: anh Đinh Văn T và chị Đinh Thị V.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung:

- Giao cháu Đinh Quang N, sinh ngày 18/12/2004 cho anh Đinh Văn T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục; Giao cháu Đinh Thị T1, sinh ngày 07/6/2001 cho chị Đinh Thị V trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục; cho đến khi cháu N, cháu T1 đủ 18 tuổi;

- Anh T và chị V không phải có nghĩa vụ cấp dưỡng tiền nuôi con chung; có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung, không ai được cản trở anh T và chị V thực hiện quyền này; khi cần các bên có quyền thay đổi việc nuôi con chung.

2.2. Về tài sản chung: anh Đinh Văn T và chị Đinh Thị V đề nghị Tòa án ghi nhận: Anh Đinh Văn T được quyền sở hữu: 01 ngôi nhà diện tích sử dụng khoảng 80 m² và công trình phụ khoảng 75 m² (Được xây dựng trên đất của bố mẹ chồng là bà Nguyễn Thị Vượng), 01 ti vi samsung, 01 bộ bàn ghế gỗ, 01 điều hòa, 01 tủ lạnh, 01 bình nóng lạnh, 01 tủ gỗ đựng quần áo và có trách nhiệm thanh toán cho chị Đinh Thị V số tiền 110.000.000^d (Một trăm mười triệu đồng).

Anh T đã thanh toán cho chị V số tiền 70.000.000^d (Bảy mươi triệu đồng), số tiền còn lại 40.000.000^d (Bốn mươi triệu đồng) anh T sẽ có trách nhiệm thanh toán cho chị V vào ngày 30/12/2017.

Kể từ ngày chị V có đơn yêu cầu thi hành án đối với khoản tiền mà anh T phải thi hành cho đến khi thi hành xong hàng tháng anh T còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án tương ứng với thời gian chậm thi hành án.

Về công nợ chung: không có, không đề nghị Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí: anh Đinh Văn T nộp án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000^d (Một trăm năm mươi nghìn đồng). Được trừ vào số tiền 300.000^d tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện N theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2013/0000537 ngày 10/10/2017. Anh T được hoàn lại số tiền 150.000^d (Một trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai trên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND huyện N;
- Chi cục THADS huyện N;
- UBND xã Đ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(ĐÃ KÝ)

Nguyễn Ngọc Bình